

Số: **932**/QĐ-UBND

Quảng Trị, ngày **26** tháng **4** năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt nhiệm vụ: “Xây dựng, cập nhật kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến 2050 của tỉnh Quảng Trị”**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Khí tượng thủy văn ngày 23/11/2015;

Căn cứ Nghị quyết số 24/NQ-TW ngày 3/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường;

Căn cứ Quyết định số 1670/QĐ-TTg ngày 31/10/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu ứng phó với biến đổi khí hậu và tăng trưởng xanh giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Quyết định số 1052/QĐ-TTg ngày 21/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phân bổ vốn sự nghiệp năm 2018 của Hợp phần ứng phó với biến đổi khí hậu trong Chương trình mục tiêu ứng phó với biến đổi khí hậu và tăng trưởng xanh;

Xét đề nghị của Chi cục Biển, Hải đảo và Khí tượng thủy văn tại Tờ trình số 88/TTr-CCBHĐKTTV ngày 08/4/2019 và kết quả thẩm định dự toán của Sở Tài chính tại Công văn số 797/STC-TCDN ngày 04/4/2019,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt nhiệm vụ: “Xây dựng, cập nhật kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến 2050 của tỉnh Quảng Trị” với những nội dung chủ yếu sau:

**1. Tên nhiệm vụ:** Xây dựng, cập nhật kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến 2050 của tỉnh Quảng Trị.

**2. Chủ trì thực hiện:** Chi cục Biển, Hải đảo và Khí tượng thủy văn.

**3. Mục tiêu, phạm vi của nhiệm vụ**

3.1. Mục tiêu

*Mục tiêu tổng quát*

Xây dựng, cập nhật được kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến 2050 của tỉnh Quảng Trị.

### *Mục tiêu cụ thể*

- Xác định được các thách thức và cơ hội của biến đổi khí hậu đối với quá trình phát triển của tỉnh Quảng Trị;

- Xác định được các giải pháp ưu tiên nhằm thích ứng với biến đổi khí hậu, giảm nhẹ phát thải khí nhà kính, lộ trình triển khai và nguồn lực thực hiện cho từng giai đoạn (2021-2025, 2026-2030), tầm nhìn đến 2050 cho tỉnh Quảng Trị;

- Rà soát, điều chỉnh, bổ sung yếu tố biến đổi khí hậu trong chiến lược, chương trình, quy hoạch, kế hoạch phát triển của quốc gia và tỉnh Quảng Trị.

### 3.2. Phạm vi

Trên địa bàn tỉnh Quảng Trị gồm toàn bộ phạm vi phần đất liền và phần biển ven bờ.

### 4. Phương pháp nghiên cứu

- Nhóm phương pháp thu thập, kế thừa và thống kê số liệu;

- Nhóm phương pháp mô hình hóa, phân tích và đánh giá tác động của biến đổi khí hậu đến các ngành, lĩnh vực, khu vực;

- Nhóm phương pháp kỹ thuật bản đồ và GIS;

- Nhóm phương pháp chuyên gia, hội thảo.

### 5. Nội dung

**Nội dung 1.** Rà soát các văn bản liên quan đến biến đổi khí hậu ở cấp trung ương, tỉnh Quảng Trị và Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu của Bộ, ngành, địa phương đã được ban hành trong giai đoạn 2011-2017 nhằm xác định các nội dung có liên quan cần điều chỉnh, bổ sung.

**Nội dung 2.** Chi tiết hóa kịch bản biến đổi khí hậu, nước biển dâng cho tỉnh Quảng Trị từ kịch bản quốc gia công bố năm 2016.

**Nội dung 3.** Rà soát, cập nhật các đánh giá tác động của biến đổi khí hậu đến tỉnh Quảng Trị đã thực hiện trong giai đoạn 2011- 2017; bổ sung kết quả cập nhật về diễn biến và tác động mới nhất của biến đổi khí hậu.

**Nội dung 4.** Xác định các nội dung có liên quan cần điều chỉnh và bổ sung trong kế hoạch ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến 2050 của tỉnh Quảng Trị.

**Nội dung 5.** Rà soát các chiến lược, chương trình, quy hoạch, kế hoạch phát triển của quốc gia và tỉnh Quảng Trị nhằm lồng ghép các yếu tố biến đổi khí hậu vào các chiến lược, chương trình, quy hoạch, kế hoạch phát triển đã ban hành cũng như các chiến lược, chương trình, quy hoạch, kế hoạch phát triển có kế hoạch ban hành.

**Nội dung 6.** Hoàn thành Bản cập nhật Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu của tỉnh Quảng Trị.

### 6. Sản phẩm

a) Tác động của biến đổi khí hậu, nước biển dâng đến tỉnh Quảng Trị, bao gồm:

- Tác động của biến đổi khí hậu, nước biển dâng đến tỉnh Quảng Trị đã thực hiện trong giai đoạn 2011-2017;

- Kết quả chi tiết hóa kịch bản biến đổi khí hậu và nước biển dâng do Bộ Tài nguyên và Môi trường công bố năm 2016 cho tỉnh Quảng Trị;

- Kết quả cập nhật về diễn biến và tác động mới nhất của biến đổi khí hậu.

b) Quan điểm, cách tiếp cận và định hướng ưu tiên trong thích ứng với biến đổi khí hậu, giảm nhẹ phát thải khí nhà kính (đối với từng ngành, lĩnh vực, khu vực).

c) Mục tiêu của Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu của tỉnh Quảng Trị.

d) Thách thức và cơ hội của biến đổi khí hậu đối với tỉnh Quảng Trị.

đ) Giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu của tỉnh Quảng Trị, bao gồm:

- Giải pháp thích ứng với biến đổi khí hậu;

- Giải pháp giảm nhẹ phát thải khí nhà kính;

- Giải pháp tăng cường năng lực, thể chế chính sách.

e) Danh mục các nhiệm vụ, dự án về thích ứng với biến đổi khí hậu, giảm nhẹ phát thải khí nhà kính (xếp theo thứ tự ưu tiên) của tỉnh Quảng Trị.

g) Lộ trình triển khai và nguồn lực thực hiện trong từng giai đoạn (2021 - 2025, 2026 - 2030)

h) Kết quả lồng ghép yếu tố biến đổi khí hậu vào các chiến lược, chương trình, quy hoạch, kế hoạch phát triển, bao gồm:

- Danh mục các chiến lược, chương trình, quy hoạch, kế hoạch phát triển do Bộ, ngành, địa phương đã ban hành hoặc được giao chủ trì trình cấp có thẩm quyền ban hành (tính đến thời điểm ban hành Kế hoạch hành động) đã được lồng ghép yếu tố biến đổi khí hậu (nêu rõ nội dung lồng ghép) kèm theo các quyết định ban hành chiến lược, chương trình, quy hoạch, kế hoạch phát triển.

- Danh mục các chiến lược, chương trình, quy hoạch, kế hoạch phát triển do Bộ, ngành, địa phương dự kiến ban hành hoặc được giao chủ trì trình cấp có thẩm quyền ban hành (kể từ sau thời điểm ban hành Kế hoạch hành động đến hết ngày 31/12/2020) dự kiến được lồng ghép yếu tố biến đổi khí hậu (nêu rõ nội dung dự kiến lồng ghép).

i) Tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch hành động.

**7. Tổng kinh phí thực hiện: 1.042.888.000 đồng** (Bằng chữ: Một tỷ, không trăm bốn mươi hai triệu, tám trăm tám mươi tám nghìn đồng)

**Trong đó:**

- Chi phí lập nhiệm vụ: 2.000.000 đồng;

- Chi phí thực hiện nhiệm vụ: 897.280.000 đồng;

- Chi phí lập báo cáo tổng kết: 5.000.000 đồng;

- Chi phí khác: 43.800.000 đồng;
- Thuế VAT: 94.808.000 đồng.

(Chi tiết dự toán theo biểu đính kèm)

**8. Nguồn kinh phí:** Từ nguồn kinh phí trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu ứng phó với biến đổi khí hậu và tăng trưởng xanh giai đoạn 2016-2020 (nguồn vốn sự nghiệp) và các nguồn vốn hợp pháp khác.

**9. Thời gian thực hiện:** 06 tháng.

**Điều 2.** Chi cục Biển, Hải đảo và Khí tượng thủy văn tổ chức thực hiện các nội dung tại Điều 1 theo đúng quy định hiện hành.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chi cục trưởng Chi cục Biển, Hải đảo và Khí tượng thủy văn; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- PCT Hà Sỹ Đồng;
- Lưu: VT, MT, TN.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Đức Chính**